

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 739/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông **Huỳnh Minh T**, sinh năm 1986; Địa chỉ: **Số A đường U, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**; Tạm trú: **Số A đường C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**.

2. Bà **Dương Thị L**, sinh năm 1990; Địa chỉ: **Thôn S, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị**; Tạm trú: **Căn hộ B1- 05.08 Chung cư B, khu phố B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông **Huỳnh Minh T** và Bà **Dương Thị L** qua thời gian tìm hiểu được một thời gian thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2021 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, đăng ký ngày 16/3/2021 tại **Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 (hai) năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, ý kiến trong giải quyết các vấn đề gia đình. Dù đã cố gắng hòa giải nhưng tình hình mâu thuẫn vẫn càng ngày càng trầm trọng hơn, mặc dù cũng đã ngồi lại nói chuyện và tìm cách khắc phục nhưng cả hai đều không thể hàn gắn được tình cảm. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận cùng chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 21, đăng ký ngày 16/3/2021 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

- Về quan hệ con chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận không có con chung

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Minh T và bà Dương Thị L xác nhận không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2023/0037674 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự (TK Loan).

THẨM PHÁN

Lê Phương Thảo